

Bản án số 46/2023/HS-PT
Ngày 16/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Hùng;
Ông Nguyễn Vũ Đông.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Hải, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 519/2022/TLPT-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Trần Thị K, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1975; nơi ĐKKHTT: khu phố Xuân Đ, phường Đình B, thành phố Từ S, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Tr (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, có chồng là Nguyễn Danh Th và có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 02/11/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại; có mặt.

2. Trần Thị K, sinh năm 1967, nơi ĐKKHTT: khu phố Trang L, phường Trang H1, thành phố Từ S, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; hình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Khánh Ch (đã chết) và bà Vũ Thị Ng1, có chồng là Phan Đăng D (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1994; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 31/01/2007, bị cáo bị xử phạt 36 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thử thách là 48 tháng và xử phạt 15.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”; truy thu tổng số tiền 1.581.961 đồng theo Bản án số 26/2007/HSST của Tòa án nhân dân thị xã Từ S (nay là thành phố Từ S), tỉnh Bắc Ninh; bị cáo K đã thi hành số tiền 45.776.000 đồng, số tiền chưa thi hành là

1.551.235.000 đồng; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị K:* Luật sư Nguyễn Hồng Th1 và luật sư Đoàn Viết Ng2 - Công ty luật TNHH quốc tế Hồng Th1 và đồng nghiệp, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; luật sư Th1 có mặt, luật sư Ng2 xin vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Thị Th2, Lê Thị D1, Phạm Văn D2, Đỗ Thị Th3, Phạm Văn Đ1, Trần Thị B1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1975, trú tại: khu phố Xuân Đ, phường Đình B, thành phố Từ S, tỉnh Bắc Ninh đã lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc để tổ chức đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh lô, đề, 3 càng, xiên... (gọi là đánh lô, đề) thông qua các thư ký đề.

Khoảng đầu tháng 10/2021, Ng có gặp Lê Thị D1, sinh năm 1972, trú tại: khu phố Trịnh Xá, phường Châu Khê, thành phố Từ S, tỉnh Bắc Ninh; Đỗ Thị Th3, sinh năm 1975, trú tại: khu phố Thọ Môn, phường Đình B, thành phố Từ S, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1959, trú tại: khu phố Xuân Đ, phường Đình B, thành phố Từ S, tỉnh Bắc Ninh; Trần Thị K, sinh năm 1967, trú tại: khu phố Trang Liệt, phường Trang Hạ, thành phố Từ S, tỉnh Bắc Ninh để thỏa thuận với những người này làm thư ký đề cho Ng. Sau khi thống nhất xong Ng bảo mọi người sử dụng Zalo kết bạn với tài khoản Zalo của Ng có tên là “Beo” để chuyển số lô, số đề cho Ng. Lê Thị D1 sử dụng tài khoản Zalo có tên là “Ha Noi”; Nguyễn Thị Th2 sử dụng tài khoản Zalo có tên là “Lê Thị Liễu”; Trần Thị K sử dụng tài khoản Zalo có tên là “An Khang”; Đỗ Thị Th3 sử dụng tài khoản Zalo có tên là “Sơn Th3”. Hàng ngày, D1, K, Nguyễn Thị Th2 và Đỗ Thị Th3 bán số lô, đề cho khách, sau đó tập hợp lại chuyển cho Ng để hưởng tiền chênh lệch.

Nguyễn Thị Ng thỏa thuận với mọi người sẽ nhận với giá số đề = 81,5%, 1 điểm lô = 21.650 đồng, lô xiên = 56%. Sau khi kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thường hàng ngày kết thúc, các đối tượng sẽ so sánh với kết quả xổ số để tính thắng, thua. Nếu là số đề tỷ lệ thắng gấp 80 lần, số đề ba số là gấp 400 lần, số lô thì 1 điểm lô = 80.000 đồng. Trúng lô xiên 2 gấp 10 lần, trúng lô xiên 3 gấp 40 lần, trúng lô xiên 4 gấp 100 lần.

Vào hồi 18 giờ 20 ngày 24/10/2021, Lê Thị D1, Đỗ Thị Th3 đang sử dụng Zalo nhắn tin chuyển số lô, số đề cho Ng thì bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh chỉ chứng minh được hành vi phạm tội của các đối tượng như sau:

1. Hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn Thị Ng:

Nguyễn Thị Ng sử dụng tài khoản Zalo có tên là “Beo” nhận số lô, số đề của 04 thư ký đề. Theo thỏa thuận từ trước, tổng số tiền Ng dùng để tổ chức đánh bạc ngày 24/10/2021 là 186.573.100 đồng, trong đó:

1. Ng nhận số lô, số đề của Lê Thị D1 có tài khoản Zalo tên là “Ha Noi”: Tổng số tiền đề theo thỏa thuận là $47.460.000 \text{ đồng} \times 81,5\% = 38.679.900 \text{ đồng}$.

2. Ng nhận số lô, số đề của Nguyễn Thị Th2 có tài khoản Zalo tên là “Lê Thị Liễu” với tổng số tiền số lô, số đề theo thỏa thuận là 47.568.850 đồng, trong đó: Tiền số đề: $24.790.000\text{đ} \times 81,5\% = 20.203.850 \text{ đồng}$; Tiền đánh số lô: $1.220 \text{ điểm} \times 21 : 650 = 26.413.000 \text{ đồng}$; Tiền đánh lô xiên: $1.700.000\text{đ} \times 56\% = 952.000 \text{ đồng}$.

3. Ng nhận số lô, số đề của Trần Thị K có tài khoản Zalo tên là “An Khang” với tổng số tiền số đề, số lô theo thỏa thuận là 78.674.350 đồng, trong đó: Tiền đánh số đề là: $37.490.000\text{đ} \times 81,5\% = 30554.350 \text{ đồng}$; Tiền đánh số lô: $2.200 \text{ điểm} \times 21.650\text{đ} = 47.630.000 \text{ đồng}$; Tiền đánh đề ba số: $700.000\text{đ} \times 70\% = 490.000 \text{ đồng}$.

4. Ng nhận số lô, số đề của Đỗ Thị Th3 có tài khoản Zalo tên là “Sơn Th3”, tổng số tiền số lô theo thỏa thuận là: Tiền đánh số lô: $1.000 \text{ điểm lô} \times 21.650 = 21.650.000 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền số lô, số đề Ng nhận được của Lê Thị D1, Nguyễn Thị Th2, Trần Thị K và Đỗ Thị Th3 là: $38.679.900\text{đ} + 47.568.850\text{đ} + 78.674.350\text{đ} + 21.650.000\text{đ} = 186.573.100 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền Ng dùng để tổ chức đánh bạc ngày 24/10/2021 là: 186.573.100 đồng.

Quá trình điều tra, Ng khai những ngày trước có nhận số lô, số đề của các thư ký đề, nhưng không nhớ số tiền đánh cũng như không nhớ các số lô, số đề cụ thể. Ng khai sau khi nhận được các số lô, đề do các thư ký chuyển đến thì Ng tập hợp lại, sau đó chuyển hết cho Nguyễn Văn C, sinh năm 1996, trú tại: khu phố Đại Đình, phường Tân Hồng, thành phố Từ Sơn và Nguyễn Thị Phương M, sinh năm 1970; trú tại: khu phố Phù Lưu, phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn để hưởng tiền công. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn C và Nguyễn Thị Phương M không thừa nhận đã nhận số lô, đề của Ng.

2. Hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn Thị Th2.

Ngày 20/4/2021, Nguyễn Thị Th2 là thư ký đề bán số lô, số đề cho nhiều người với giá số đề là 82%, 1 điểm lô = 21.700 đồng, lô xiên = 58%, số đề ba số là 82%. Tổng số tiền số lô, số đề bán được theo tỷ lệ trên là: 47.787.800 đồng. Trong đó, tiền đánh số đề: $24.790.000\text{đ} \times 82\% = 20.327.800 \text{ đồng}$; tiền đánh số lô: $1.220 \text{ điểm} \times 21.700 = 26.474.000 \text{ đồng}$; tiền đánh lô xiên: $1.700.000\text{đ} \times 58\% = 986.000 \text{ đồng}$.

Trong số những người đánh lô, Th2 chỉ nhớ có bán số lô, số đề cho Trần Thị B1, sinh năm 1955; trú tại: khu phố Xuân Đ, phường Đình B, thành phố Từ

Sơn với tổng số tiền đánh lô, đề là: 8.420.000 đồng, trong đó: Tổng số tiền đánh đề là: $9.410.000đ \times 82\% = 7.716.000$ đồng, tiền đánh lô là: $20 \text{ điểm} \times 21.700đ = 434.000$ đồng, tiền đánh lô xiên là: $450.000đ \times 60\% = 270.000$ đồng.

Sau khi bán số lô, số đề, Th2 tập hợp lại và sử dụng tài khoản Zalo có tên “Lê Thị Liễu” nhắn tin chuyển hết cho Ng vào tài khoản Zalo của Ng có tên là “Beo”. Theo thỏa thuận từ trước để hưởng tiền chênh lệch, Ng nhận giá đề là 81,5%, 1 điểm lô = 21.650 đồng, giá lô xiên là 56%, tổng số tiền số lô, số đề Th2 chuyển cho Ng theo thỏa thuận là: 47.568.850 đồng. Số tiền chênh lệch Th2 được hưởng là: $47.787.800đ - 47.568.850đ = 218.950$ đồng. Tổng số tiền dùng để tổ chức đánh bạc của Th2 là 47.787.800 đồng.

*** Hành vi đánh bạc của Trần Thị B1:**

Ngày 24/10/2021, Trần Thị B1 sử dụng điện thoại di động có số 0988.567.608 nhắn tin mua các số lô, số đề của Nguyễn Thị Th2 để đánh bạc là 8.420.000 đồng như trên.

3. Hành vi tổ chức đánh bạc của Lê Thị D1:

Lê Thị D1 có quen biết với Phạm Văn D2, sinh năm 1970, trú tại: khu phố Tiến Bào, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn. Khoảng đầu tháng 10/2021, D1 có gặp D2 thỏa thuận để D2 làm thư ký đề chuyển số lô, đề cho D1, theo thỏa thuận giá số đề = 82%, số lô với giá 1 điểm lô = 21.700 đồng, D2 sử dụng tài khoản Zalo có tên “Đạt Được” để chuyển số lô, số đề vào tài khoản Zalo của D1 có tên “Ha Noi”. Ngày 24/10/2021, D1 đã nhận được số lô, số đề của D2 với tổng số tiền theo tỷ lệ thỏa thuận từ trước là: $47.460.000đ \times 82\% = 38.917.200$ đồng. Sau khi nhận được số lô, số đề của D2 thì D1 tập hợp lại và sử dụng tài khoản Zalo có tên “Ha Noi” chuyển hết vào tài khoản Zalo của Ng có tên là “Beo” theo tỷ lệ thỏa thuận với Ng từ trước, với giá số đề là 81,5%, 1 điểm lô = 21.650 đồng để hưởng tiền chênh lệch, tổng số tiền số đề D1 chuyển cho Ng là: $47.460.000đ \times 81.5\% = 38.679.900$ đồng. Số tiền chênh lệch D1 được hưởng là: $38.917.200đ - 38.679.900đ = 237.300$ đồng. Tổng số tiền dùng để tổ chức đánh bạc của D1 là 38.917.200 đồng.

5. Hành vi tổ chức đánh bạc của Phạm Văn D2.

Phạm Văn D2 là thư ký đề cho Lê Thị D1. Ngày 24/10/2021, D2 bán số lô, số đề cho nhiều người không xác định được là ai, với giá số đề là 83%, được tổng số tiền số đề theo tỷ lệ là: $847.460.000đ \times 83\% = 39.391.800$ đồng. D2 sử dụng tài khoản Zalo có tên “Đạt Được” nhắn tin chuyển hết vào tài khoản Zalo có tên là “Ha Noi” cho Lê Thị D1 theo thỏa thuận từ trước, D2 chuyển cho D1 là: $47.460.000đ \times 82\% = 38.917.200$ đồng. Số tiền chênh lệch D2 được hưởng là: $39.391.800đ - 38.917.200đ = 474.600$ đồng. Tổng số tiền dùng để tổ chức đánh bạc của D2 là 39.391.800 đồng.

4. Hành vi tổ chức đánh bạc của Trần Thị K:

Ngày 20/4/2021, Trần Thị K là thư ký đề, bán số lô, số đề cho nhiều người không rõ tên tuổi, địa chỉ ở đâu với giá số đề là 82%, 1 điểm lô = 21.700 đồng, số đề ba số là 80%, tổng số tiền số lô, số đề theo tỷ lệ K bán được là: 679.041.800 đồng. Trong đó, tiền số đề là: $37.490.000đ \times 82\% = 30.741.800$ đồng, tiền số lô là: $2.200 \text{ điểm} \times 21.700đ = 47.740.000$ đồng. Tiền đánh đề ba số là $700.000đ \times 80\% = 490.000$ đồng.

Sau khi bán được số lô, số đề K tập hợp lại và sử dụng tài khoản Zalo có tên “An Khang” nhắn tin chuyển hết vào tài khoản Zalo có tên là “Beo” cho Ng theo thỏa thuận từ trước, giá đề là 81,5%, 1 điểm lô = 21.650đ, giá lô xiên là 56% để hưởng tiền chênh lệch, tổng số tiền số lô, số đề theo thỏa thuận K chuyển cho Ng là 78.647.350 đồng, số tiền chênh lệch K được hưởng là $79.041.800đ - 78.647.350đ = 367.450$ đồng.

Trong số những người K ghi lô, đề thì K chỉ nhớ đã bán số lô, số đề cho Phạm Văn Đ1, sinh năm 1984, ở khu phố Tiến Bào, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, tổng số tiền là 12.326.000 đồng.

5. Hành vi đánh bạc của Phạm Văn Đ1:

Ngày 24/10/2021, Phạm Văn Đ1 sử dụng điện thoại di động, Đ1 không nhớ số, điện thoại cho Trần Thị K để mua các số lô, số đề, với giá số đề là 82%, 1 điểm lô = 21.700 đồng, tổng số tiền số đề là: $1.800.000đ \times 82\% = 1.476.000$ đồng, tổng số tiền số lô là: $500 \text{ điểm} \times 21.700đ = 10.850.000$ đồng. Tổng số tiền số đề, số lô Đ1 mua của K theo tỷ lệ là: $1.476.000đ + 10.850.000đ = 12.276.000$ đồng.

8. Hành vi đánh bạc của Đỗ Thị Th3:

Đỗ Thị Th3 làm thư ký đề cho Ng. Th3 khai, ngày 24/10/2021, Th3 không được số lô, số đề cho ai, nên Th3 tự đánh 02 số lô, sau đó sử dụng tài khoản Zalo có tên “Sơn Th3” chuyển cho Ng theo thỏa thuận từ trước, với giá 1 điểm lô = 21.650 đồng, vào tài khoản Zalo của Ng có tên là “Beo”. Th3 chuyển hai số lô 21, 22 mỗi số 500 điểm, số tiền Th3 đánh bạc là: $1.000 \text{ điểm} \times 21.650 \text{ đồng} = 21.650.000$ đồng.

Quá trình điều tra, các bị can khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ng và các thư ký đề cho Ng khai nhận: Trước ngày 24/10/2021, Ng nhận số lô, số đề của Lê Thị D1, Nguyễn Thị Th2, Trần Thị K và Đỗ Thị Th3, nhưng không nhớ bao nhiêu lần, từng lần là những số lô, số đề nào, tổng số tiền là bao nhiêu, nên không có căn cứ để xử lý.

*** Vật chứng thu giữ:** 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu trắng có lắp sim số điện thoại 038.363.1595 của Nguyễn Thị Ng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu ghi của Lê Thị D1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu đen và số tiền 5.070.000 đồng của Đỗ Thị Th3.

Ngày 10/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định trả lại tài sản không phải là vật chứng có liên quan đến vụ án cho Nguyễn Thị Ng, tài sản gồm: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 18/4/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Trần Thị K phạm tội “Tổ chức đánh bạc”

Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/10/2021 đến ngày 02/11/2021. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Ng 30 triệu đồng.

Áp dụng điểm c, đ khoản 1 và khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị K 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị 20 triệu đồng.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thị Th2, Lê Thị D1, Phạm Văn D2, Đỗ Thị Th3, Phạm Văn Đ1, Trần Thị B1; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 28/4/2022, các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Trần Thị K kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Trần Thị K vẫn giữ nguyên nội D1 kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị K có quan điểm: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K vì: bị cáo đầu thú về hành vi tham gia đánh bạc của mình, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong thời gian được tại ngoại bị cáo có công giúp Công an phường Trang Liệt tố giác tội phạm, gia đình bị cáo có công với cách mạng, chú ruột bị cáo là thương binh được tặng Huân chương kháng chiến hạng 3, cậu ruột bị cáo được tặng Huy chương hạng 3, bị cáo có công nuôi dưỡng, chăm sóc bà mẹ Việc Nam anh hùng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bản thân đã ly hôn, nhiều bệnh tật, hiện trực tiếp nuôi mẹ già, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm u, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để chấp nhận kháng cáo của bị cáo K, xử bị cáo bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị Ng về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, bị cáo Trần Thị K theo điểm c, đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt 15 tháng tù đối với bị cáo Ng, 14 tháng tù đối với bị cáo K là phù hợp, tương xứng

với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị cáo Ng có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng bị cáo bị thương tật mất 60% sức khỏe hiện không có người chăm sóc, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo đã nộp tiền phạt và tiền án phí sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm, bị cáo tham gia ủng hộ công tác phòng chống covid 19 bằng hiện vật trị giá 60 triệu đồng được Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện Yên Phong chứng nhận, bị cáo được UBND xã Trung Mậu tặng Giấy khen người tốt việc tốt, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ng, giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Bị cáo K phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên không đủ điều kiện được hưởng án treo, cấp phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới; gia đình có công với cách mạng, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của địa phương, bị cáo đã tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả số tiền 86.965.800 đồng, bị cáo tham gia ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa số tiền 2.000.000 đồng, chăm sóc mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo còn tố giác tội phạm giúp Công an thành phố Từ Sơn bắt giữ tội phạm; do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo K để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Trần Thị K đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký và những những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Trần Thị K trong hạn luật định đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Trần Thị K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm quy kết, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, phù hợp với tin nhắn chuyển

số lô, đề qua ứng dụng Zalo thu được trong điện thoại của các bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, Nguyễn Thị Ng cùng các đối tượng đã tổ chức đánh bạc và đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh lô, đánh đề. Ngày 24/10/2021, Nguyễn Thị Ng đã tổ chức đánh bạc với tổng số tiền 186.573.100 đồng. Các thư ký đề chuyển các số lô, số đề cho Nguyễn Thị Ng gồm: Nguyễn Thị Th2 ghi được số tiền 47.787.800 đồng, sau đó chuyển cho Ng theo thỏa thuận là 47.568.850 đồng, số tiền chênh lệch Nguyễn Thị Th2 được hưởng là 218.950 đồng. Lê Thị D1 nhận số lô, đề với số tiền 38.917.200 đồng. D1 chuyển cho Ng theo thỏa thuận là 38.679.900 đồng. D1 được hưởng chênh lệch là 237.300 đồng. Phạm Văn D2 là thư ký đề cho D1; D2 bán số lô, số đề được 39.391.800 đồng, sau đó chuyển cho D1 38.917.200 đồng; số tiền chênh lệch D2 được hưởng là 474.600 đồng. Trần Thị K bán số lô, số đề được 79.041.800 đồng, sau đó chuyển cho Ng 78.647.350 đồng, số tiền chênh lệch K được hưởng là 367.450 đồng. Các đối tượng đánh bạc gồm: Đỗ Thị Th3 làm thư ký đề cho Ng. Do Th3 không ghi được số lô, số đề cho ai, nên Đỗ Thị Th3 tự đánh 02 số lô với số tiền đánh bạc là 21.650.000 đồng. Phạm Văn Đ1 đánh bạc với số tiền 12.326.000 đồng. Trần Thị B1 đánh bạc với số tiền 8.420.000 đồng.

Do có hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố, xét xử các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Nguyễn Thị Th2, Lê Thị D1, Phạm Văn D2, Trần Thị K về tội “Tổ chức đánh bạc” theo Điều 322 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Trần Thị K có kháng cáo. Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến các tai, tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, do vậy cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Ng là người giữ vai trò chính, là thư ký cấp trên nhận số lô, số đề do các thư ký cấp dưới chuyển đến. Bị cáo K là đồng phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo Ng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K có 01 tiền án về các tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm nên bị cáo phạm tội trong trường hợp “tái phạm”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo; xử phạt bị

cáo Nguyễn Thị Ng 15 tháng tù, bị cáo Trần Thị K 14 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm, các bị cáo xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ như:

Bị cáo Ng có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng bị cáo bị thương tật mất 60% sức khỏe hiện không có người chăm sóc, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo đã nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm, bị cáo tham gia ủng hộ công tác phòng chống covid 19 bằng hiện vật trị giá 60 triệu đồng được Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện Yên Phong chứng nhận, bị cáo được UBND xã Trung Mậu tặng Giấy khen người tốt việc tốt, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Bị cáo K hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của địa phương, gia đình có công với cách mạng, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 86.965.800 đồng khắc phục hậu quả, bị cáo tham gia ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa số tiền 2.000.000 đồng, bị cáo có công chăm sóc bà mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo còn tố giác tội phạm giúp Công an thành phố Từ Sơn bắt giữ tội phạm; do vậy có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo K, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Trần Thị K không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Trần Văn K; Sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, như sau:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Trần Thị K phạm tội “Tổ chức đánh bạc”

- Áp dụng điểm c, đ khoản 1 và khoản 3 Điều 322; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị K 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 3 Điều 322; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng

kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (16/01/2023). Phạt bổ sung bị cáo 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ng cho ủy ban nhân dân phường Đình B, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Thị Ng đã nộp số tiền phạt bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng) tại Biên lai số 0000383 ngày 04/5/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

2. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Trần Thị K không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Các bị cáo Ng, K (theo đ/c);
- UBND phường Đình Bảng và phường Trang Hạ, Tp Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô TỰ HỌC